TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 30/2023/QĐCNHGT-DS

C, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP B (L), bà Nguyễn Thị Minh T, ông Bạch Văn T1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng đề ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Ngân hàng TMCP B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP B (L);

Trụ sở: LPB Tower, số B, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T2 - Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Ngọc T3 - Giám đốc Chi nhánh Đ.

Địa chỉ: số B, đường N, phường B, TP ., tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Chức danh: Chuyên viên khách hàng - Ngân hàng B Chi nhánh Đ - P.

Người bị kiện: 1. Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: A, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Bạch Văn T1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: D, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Ngân Hàng TMCP B (L) yêu cầu bà Nguyễn Thị Minh T và ông Bạch Văn T1 trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 64.243.711 đồng, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 19/7/2023 là 11.344.702 đồng. Tổng cộng chung gốc và lãi là 75.588.405 đồng (Bảy mươi lăm triệu năm trăm tám mươi ngàn bốn trăm lẻ năm đồng) .

- Bà Nguyễn Thị Minh T và ông Bạch Văn T1 đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP B (L) số tiền nợ gốc là 64.243.711 đồng và nợ lãi tính đến ngày 19/7/2023 là 11.344.702 đồng. Tổng cộng chung gốc và lãi là 75.588.405đ (Bảy mươi lăm triệu năm trăm tám mươi ngàn bốn trăm lẻ năm đồng).

Kể từ ngày 20/7/2023 bà Nguyễn Thị Minh T và ông Bạch Văn T1 còn phải tiếp tục chịu lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số: HDTD54C2020212 ngày 08/09/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị Minh T và ông Bạch Văn T1 không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP B (L) thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: HDTC54C2020212 ngày 08/09/2020 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị Minh T và ông Bạch Văn T1 trả hết nợ cho Ngân hàng thì ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho bên thế chấp Giấy chứng nhận QSDĐ số bìa CI 516425, số vào sổ cấp GCN: CS 04557 ngày 14/9/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ cấp cho bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1981, địa chỉ thường trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị T5